



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA # _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG TRONG HUNG
Last Middle First

Current Address: 10 Nguyen Dinh Chieu, Nha Trang

Date of Birth: 11-10-1943 Place of Birth: Tuoi Thien

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-26-1975 To 04-13-1976
Years: 1 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

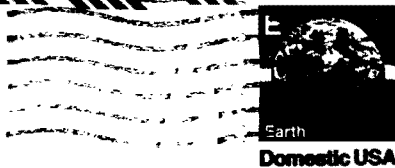
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>HOA NGO</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

FR. HOA NEO



ZIP CODE

U.S.A.



TO: KHUC MINH THO
P.O. Box 5435 Arlington
VIRGINIA 22205

Ly



ĐƠN VỊ T.T. 6.

Quân khu 5.

Số 0293.1/PK

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên:

Trần Văn Trọng Hùng

Mã danh:

Ngày tháng năm sinh: 10 - 11 - 1943.

Nguyên quán: Huyện Bình Hưng Thủy Bình Định

Trú quán hiện nay: Vĩnh Phước Quận 1 Nha Trang

Ngày đi lính: 25 - 02 - 1964 Đơn vị: Khi đội 259C

Không đả 62 Sĩ đả 2 Số lính: 63/601.561

Sáp nhập: Trung đội Chức vụ: Khi công tư thủy

Đã qua giáo dục từ ngày 26 tháng 3 năm 1975

Đến ngày 13 tháng 4 năm 1976 tại

Đoàn trại 6 - Quân khu 5.

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn
theo quyết định số 69-CT ngày 03 tháng 4
năm 1976 của Bộ chính trị Quân khu 5.

Đề nghị Ủy ban nhân dân cách mạng địa phương
tiếp tục giáo dục và xét quyền công dân theo quy
định chung của Nhà nước.

Chứng thực

Trần Văn Trọng Hùng
Giám Đồn Trại
Hôm chđng 14-4-76
Đàn N.Đ.Đ.Đ.Đ.Đ.
Trưởng Đồn
Nguyễn Văn

Ngày 13 tháng 4 năm 1976

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký)

Trần Văn Trọng Hùng

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY PHÓNG THÍCH**

1. Phải xuất trình giấy phóng thích và nộp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.

2. Phải tuân theo luật lệ, chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.

3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.

4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.

5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đáp ứng quy định.

Chú ý thêm:

Đang cư trú tại Thủ Đức ta,
Vào phòng UBNO các xã phường liên lạc
Ngày 12/04/75

Ủy ban Nhân dân ngày 13/04/75.

Ban Công an

PHUONG

PHUONG

Đã cấp tiền ăn, tiền taxi về đến nhà và mang theo các trang phục được cấp phải tại trại.

Kính gửi Bà Chủ tịch Hội Từ Nhân Chính Trị
Việt Nam.

Kính thưa bà:

Tôi tên là Hoàng Trọng Hùng

Sinh ngày: 10 - 11 - 1943

Nơi sinh: Trưng Bieau, Huyện Thủy, Thừa Thiên

Cấp bậc: Trung úy, số quân: 63/601561

Đơn vị: Phi đội 259C - Không Đoàn 62

Chiến Thuật - Sư đoàn II không quân KBC 3126

Chức vụ: Trưởng Phi cơ / sĩ quan CTCT đơn vị

Ngày đi cải tạo: 26 - 5 - 1975

Ngày ra trại: 13 - 4 - 1976

Xuất Ngoại: 11 / 1966 - 3 / 67 tại Fort Lee
Bang V.A.

Và 7/69 - 7/80 tại Lackland Air Force Base,

Fort Walter, Fort Hunter

Địa chỉ phụ: Hòa Ngộ

U.S.A

Địa chỉ tại Việt Nam: Hoàng Trọng Hùng

10. Nguyễn Đình Chiểu - Nha Trang

Tôi đã từng đơn O.D.P gửi qua Thái Lan
không biết bị thất lạc hay sao, vì vẫn
không nhận được thông báo. Vậy kính
mong bà xét gởi tên tôi cũng về con vào

Đanh sách những người trực đi tỉnh và ở
Hoa Kỳ:

Chân thành cảm ơn bà.

Đanh sách gia đình:

1. Nguyễn Thị Nguyệt - vợ
2. Hoàng Trọng Anh Triết - con
3. Hoàng Trọng Khương Huy - con
4. Hoàng Trọng Uy Danh - con.